

Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam



Bài tập 1. Chọn câu trả lời đúng.

Câu 1. Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ có nghĩa như thế nào?

- A. Đều có quyền như nhau
- B. Đều có nghĩa vụ như nhau
- C. Đều có quyền và nghĩa vụ giống nhau
- D. Đều bình đẳng về quyền và làm nghĩa vụ theo quy định của pháp luật

Câu 2. Công dân bình đẳng trước pháp luật là

- A. Công dân có quyền và nghĩa vụ như nhau nếu cùng giới tính, dân tộc, tôn giáo.
- B. Công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau tùy theo địa bàn sinh sống.
- C. Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của đơn vị, tổ chức, đoàn thể mà họ tham gia.
- D. Công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

Câu 3. Quyền cơ bản của công dân là

- A. Những lợi ích cơ bản mà người công dân được hưởng và được pháp luật bảo vệ.
- B. Những đảm bảo pháp lý của nhà nước cho tất cả mọi người.
- C. Những lợi ích cốt lõi mà bất cứ ai trên thế giới đều được hưởng.
- D. Những đảm bảo của Liên hiệp quốc cho tất cả mọi người trên thế giới.

Câu 4. Nghĩa vụ cơ bản của công dân là

- A. Yêu cầu bắt buộc của nhà nước mà mọi công dân phải thực hiện.
- B. Yêu cầu của nhà nước mà công dân thực hiện hoặc không thực hiện.
- C. Yêu cầu của nhà nước mà chỉ một hay nhóm người thực hiện.
- D. Yêu cầu của nhà nước mà mọi người phải thực hiện.

Bài tập 2. Điền từ vào chỗ (...)

– Công dân Việt Nam có quyền và phải thực hiện đối với Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; được Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và bảo đảm việc thực hiện các theo quy định của pháp luật.

– Quyền cơ bản của là những lợi ích cơ bản mà người được hưởng và được bảo vệ.

– Nghĩa vụ cơ bản của công dân là yêu cầu bắt buộc của mà mọi

công dân phải thực hiện nhằm đáp ứng lợi ích của và
..... theo quy định của pháp luật.

LUYỆN TẬP

Bài tập 3. Em hãy đánh dấu X vào ô phù hợp theo gợi ý ở từng nội dung cụ thể.

Nội dung	Quyền	Nghĩa vụ	Quyền và nghĩa vụ
Bất khả xâm phạm về thân thể			
Bầu cử, ứng cử			
Tự do ngôn luận			
Có nơi ở hợp pháp			
Quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân			
Trung thành với Tổ quốc			
Học tập			
Nộp thuế			
Tự do kinh doanh			
Kết hôn, li hôn			
Lao động			

Bài tập 4. Em hãy đọc các nội dung và phân loại các nội dung vào quyền phù hợp.

Nội dung	Quyền về kinh tế, xã hội văn hóa	Quyền về tự do dân chủ, tự do cá nhân
Tự do kinh doanh		
Đảm bảo về an sinh xã hội		
Đi lại, cư trú		
Bí mật đời tư		
Sống, hiến mô tạng		

Bài tập 5. Xử lý tình huống.

Trong mùa dịch Covid -19 năm 2020, một số bạn học sinh đã đưa thông tin không đúng sự thật lên mạng xã hội. Em sẽ làm gì để ngăn chặn tình hình trên?

.....

.....

.....

 **VẬN DỤNG**

Bài tập 6. Em hãy thiết kế slogan (khẩu hiệu) thể hiện quyền bầu cử, ứng cử của công dân.

Gợi ý tóm tắt nội dung quyền bầu cử, ứng cử của công dân.

Công dân đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

Quyền bầu cử là quyền lựa chọn người đại biểu của mình vào cơ quan quyền lực của nhà nước.

Quyền ứng cử là thể hiện nguyện vọng được ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.



Bài tập 7. Em hãy quan sát ít nhất 5 gia đình hàng xóm của em và cho biết họ đã thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân như thế nào?
